TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
*****

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------o0o-------

Bản án số: 30/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 13/7/2021
V/v tranh chấp: hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đấu và ông Nguyễn Công Thẩm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Tú - Kiểm sát viên

Ngày 13/7/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 50/2021/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34 ngày 26/5/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: khối 12, phường B, thành phố V, tỉnh N; Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1985; Nơi ĐKHKTT: khối 12, phường B, thành phố V, tỉnh N; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của chị Nguyễn Thị Thanh N thì chị N và anh Nguyễn Trung H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố V, tỉnh N vào ngày 31/12/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường bất đồng quan điểm, không phù hợp tính tình, quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2020 đến nay. Nay chị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Trung H đã được tống đạt các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không rõ lý do và cũng không có ý kiến gửi cho Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng.

Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn xử cho chị Nguyễn Thị Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh N làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Trung H nên Tòa án thụ lý vụ án Hôn nhân và gia đình để xem xét, giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

Phiên tòa đã được mở lần thứ hai nhưng anh Nguyễn Trung H vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Trung H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố V, tỉnh N vào ngày 31/12/2015. Hôn nhân của họ là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường bất đồng quan điểm, không phù hợp tính tình, quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2020 đến nay. Nay, chị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên muốn được ly hôn với anh H.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Chị N đã không còn tình cảm với anh H, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị N, xử cho chị N được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên miễn xét.

Về tài sản: Chị N không cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28, điều 147, điều 207, điều 227, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án, xử:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng án phí LHST(Được khấu trừ 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số AA/2020/0003261 ngày 22/01/2021).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Vinh*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *UBND P*
- *Lưu*

Trần Huy Long